

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
TUYỂN SINH LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC**

1. Tên môn thi: Địa lý Việt Nam

- Số tiết ôn tập: 20 tiết.

2. Đơn vị phụ trách môn thi

- Bộ môn: Lịch sử - Địa lý - Du lịch.

- Khoa: Khoa học xã hội & Nhân văn.

3. Mục tiêu của môn thi

3.1. Kiến thức

- 3.1.1. Nắm được những kiến thức về đặc điểm tự nhiên Việt Nam (VN).
- 3.1.2. Nắm được những kiến thức về dân số và lao động VN.
- 3.1.3. Nắm được những kiến thức về địa lý các ngành kinh tế VN.
- 3.1.4. Nắm được những kiến thức về địa lý các vùng kinh tế VN.
- 3.1.5. Nắm được những kiến thức về các địa bàn kinh tế trọng điểm ở VN.

3.2. Kỹ năng

- 3.2.1. Kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn VN.
- 3.2.2. Kỹ năng phân tích thông tin, số liệu trong lĩnh vực địa lý.
- 3.2.3. Kỹ năng vẽ và nhận dạng biểu đồ trong lĩnh vực địa lý.
- 3.2.4. Kỹ năng sử dụng bản đồ và atlas địa lý VN.

4. Mô tả tóm tắt nội dung môn thi

- Vị trí địa lý và phạm vi lãnh thổ VN.
- Đặc điểm của thiên nhiên nhiệt đới gió mùa của VN.
- Vấn đề khai thác sử dụng và bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.
- Những vấn đề về dân số và lao động VN.
- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế VN.
- Thực trạng và định hướng phát triển các ngành kinh tế.
- Vấn đề phát triển kinh tế trong các vùng của VN.

5. Cấu trúc nội dung môn thi

Chương 1: Mở đầu về địa lý Việt Nam

- 1.1. Việt Nam trên đường đổi mới và hội nhập
- 1.2. Vị trí địa lý và phạm vi lãnh thổ

Chương 2: Địa lý tự nhiên Việt Nam

- 2.1. Đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam
 - 2.1.1. Đất nước nhiều đồi núi
 - 2.1.2. Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển

- 2.1.3. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa
- 2.1.4. Thiên nhiên phân hoá đa dạng
- 2.2. Vấn đề sử dụng và bảo vệ tự nhiên
 - 2.2.1. Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên
 - 2.2.2. Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

Chương 3: Địa lý dân cư

- 3.1. Đặc điểm dân số và phân bố dân cư
- 3.2. Lao động và việc làm
- 3.3. Đô thị hoá

Chương 4: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế

- 4.1. Chuyển dịch cơ cấu theo ngành kinh tế
- 4.1. Chuyển dịch cơ cấu theo thành phần kinh tế
- 4.1. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo lãnh thổ

Chương 5: Địa lý các ngành kinh tế

- 5.1. Địa lý ngành nông - lâm nghiệp và thủy sản
- 5.2. Địa lý ngành công nghiệp
- 5.3. Địa lý ngành giao thông vận tải và thông tin liên lạc
- 5.4. Địa lý ngành thương mại và du lịch

Chương 6: Địa lí các vùng kinh tế

- 6.1. Tiềm năng và đặc điểm phát triển các vùng kinh tế
- 6.2. Các địa bàn trọng điểm phát triển kinh tế
- 6.3. Vấn đề kinh tế và quốc phòng vùng biển đảo

6. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp nêu vấn đề.
- Phương pháp đàm thoại gợi mở.
- Phương pháp làm việc nhóm.

7. Nhiệm vụ của người học

Người học phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Chú ý nghe giảng, tích cực tham gia phát biểu ý kiến trong lớp học.
- Nghiên cứu tài liệu có liên quan đến nội dung môn thi.
- Rèn luyện các kỹ năng về phân tích thông tin, trình bày kiến thức.

8. Đánh giá kết quả thi của người học

8.1. Hình thức thi

Môn thi được đánh giá bằng hình thức tự luận. Thời gian thi là 90 phút.

8.2. Cách chấm điểm

Điểm thi được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), lấy đến 0,25; không quy tròn điểm.

8.3. Điều kiện xét tuyển

Môn thi đạt từ 5 điểm trở lên.

9. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Địa lý 12 : Những vấn đề địa lí kinh tế-xã hội Việt Nam / Lê Thông, Nguyễn Việt Thịnh. - Hà Nội : Giáo Dục, 2006	910.712/ Th455/L12
[2] Bài tập địa lí 12 / Lê Thông, Nguyễn Quý Thao, Phí Công Việt. - Hà Nội : Giáo dục, 2013	910.76/ Th455
[3] Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam / Lê Thông (chủ biên). - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2013	330.9597/ Th455

Cần Thơ, ngày 25 tháng 11 năm 2015

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA
Thái Công Dân (Đã ký)

TRƯỞNG BỘ MÔN
Nguyễn Trọng Nhân (Đã ký)